

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THGROUP VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THGROUP VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NAM THGROUP INVESTMENT COMPANY LIMITED.

Tên công ty viết tắt: THGROUP VINA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108240952

3. Ngày thành lập: 19/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, hẻm 432/18/4, phố Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936151638

Fax:

Email: thgroupvina@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
2.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
3.	Sản xuất đồng hồ	2652
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
6.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
7.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
8.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
9.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
10.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
11.	Bốc xếp hàng hóa	5224
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
15.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
16.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
17.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
18.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

19.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
20.	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp	0130
21.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
22.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
23.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (Trừ loại nhà nước cấm)	0722
24.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
25.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
26.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
27.	Đúc sắt, thép	2431
28.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
29.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
30.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
31.	Sản xuất xe đạp và xe cho người tàn tật	3092
32.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
33.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
34.	Bán buôn đồ uống	4633
35.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
36.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
37.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
41.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
42.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
43.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
45.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
46.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4931
47.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
48.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629(Chính)

49.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
50.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
51.	Trồng cây ăn quả	0121
52.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
53.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
54.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
55.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
56.	Chăn nuôi gia cầm	0146
57.	Chăn nuôi khác	0149
58.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
59.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
60.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
61.	Khai thác gỗ	0221
62.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
63.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
64.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
65.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
66.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
67.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
68.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
69.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
70.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
71.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
72.	Sản xuất giày dép	1520
73.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
74.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
75.	Sao chép bản ghi các loại (Loại trừ các ấn phẩm bị cấm)	1820
76.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
77.	Sản xuất sẫm, lớp cao su; đắp và tái chế lớp cao su	2211
78.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
79.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
80.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
81.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại (Loại trừ các chất thải gây hại).	3822
82.	Tái chế phế liệu	3830
83.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290

84.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
85.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
86.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
87.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ môi giới, đấu giá	4530
88.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
89.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
90.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
91.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
92.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
93.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
94.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
95.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Loại trừ môi giới, đấu giá	4513
96.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
97.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
98.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
99.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
100.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
101.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
102.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
103.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khai thác nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, và các chất phụ gia khác... ;Bột thạch anh, mica...	0899
104.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác	0990
105.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
106.	Sản xuất vải dệt thoi	1312
107.	Cửa, xe, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
108.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
109.	In ấn (Loại trừ các ấn phẩm bị cấm)	1811
110.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
111.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
112.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
113.	Sản xuất sợi	1311

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC HOẠCH	Số 8, hẻm 432/18/4, phố Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	036088000088	
2	MAI VĂN THÀNH	Thôn Xuân La, Xã Quỳnh Xá, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	5.000.000.000	50,000	151508428	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC HOẠCH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/05/1988

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 036088000088

Ngày cấp: 28/08/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8, hẻm 432/18/4, phố Đội Cấn, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 447A, ngõ 445, phố Nguyễn Khang, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội